

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức: Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh về các đơn vị kiến thức:

- Nhận biết được từ ngữ, thể thơ, nhịp thơ, phương thức biểu đạt trong bài thơ, những hình ảnh tiêu biểu được sử dụng trong bài thơ bốn chữ, năm chữ.
- HS vận dụng các kiến thức về viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.

2. Năng lực:

- Năng lực chung: năng lực tư duy, năng lực cảm thụ, năng lực giải quyết vấn đề,...
- Năng lực chuyên biệt: năng lực phát hiện các từ tiếng Việt theo cấu tạo: từ ghép, từ láy. Giải nghĩa từ, từ đồng âm, từ đa nghĩa, số từ. Các biện pháp tu từ: điệp ngữ, so sánh, nhân hóa, ẩn dụ,...

3. Phẩm chất:

- Bồi dưỡng lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc
- Lối sống yêu thương; cần cù, cố gắng
- Bồi dưỡng tình yêu văn học
- Học bài và làm bài thi nghiêm túc

II. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA: (đính kèm trang sau)

III. BẢNG ĐẠC TẢ ĐỀ KIỂM TRA: (đính kèm trang sau)

IV. NỘI DUNG ĐỀ KIỂM TRA: (đính kèm trang sau)

V. HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM: (đính kèm trang sau)

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

TT	Thành phần năng lực	Mạch kiến thức	Cấp độ nhận thức						Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Thơ bốn chữ, năm chữ	3	0	5	0	0	2	60
2	Viết	Kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử	0	1*	0	1*	0	1	40
Tổng			3	1*	5	1*	0	3	100
Tỉ lệ %			20%		20%		80%		
Tỉ lệ chung			40%			80%			

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA

TT	Thành phần năng lực	Mạch kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Đọc hiểu	Thơ (thơ bốn chữ, năm chữ)	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được từ ngữ, thể thơ, nhịp thơ, phương thức biểu đạt trong bài thơ. - Nhận biết được những hình ảnh tiêu biểu được sử dụng trong bài thơ. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Rút ra được chủ đề mà văn bản muốn gửi đến người đọc. - Phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ điệp ngữ. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng viết đoạn văn. - Trình bày được những suy nghĩ của mình về lòng biết ơn những người thân đã hi sinh cho gia đình, bày tỏ sự trân trọng gia đình và khát khao vươn tới tương lai tốt đẹp ở phía trước 	3TN	5TN	2TL

2	Viết	Kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử	<p>Nhận biết: Viết được bài văn đúng kiểu bài kể lại một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.</p> <p>Thông hiểu: Trình bày theo trình tự nhất định, có bố cục, sử dụng ngôi kể hợp lí.</p> <p>Vận dụng: Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử; bài viết có sử dụng các yếu tố miêu tả. Biết vận dụng ngôn ngữ, kĩ năng kiểu bài thể hiện cảm xúc trước câu chuyện được kể.</p> <p>Vận dụng cao: Có sáng tạo có cảm xúc sâu sắc</p>	1TL*	1TL*	1TL
Tổng				3 TN	5TN	3 TL
Tỉ lệ %				20		80

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới

LỜI RU CỦA MẸ

Lời ru ẩn nơi nào
Giữa mênh mang trời đất
Khi con vừa ra đời
Lời ru về mẹ hát

Lúc con nằm ấm áp
Lời ru là tấm chăn
Trong giấc ngủ êm đềm
Lời ru thành giấc mộng

Khi con vừa tỉnh giấc
Thì lời ru đi chơi
Lời ru xuống ruộng khoai
Ra bờ ao rau muống

Và khi con đến lớp
Lời ru ở cổng trường
Lời ru thành ngọn cỏ
Đón bước bàn chân con

Mai rồi con lớn khôn
Trên đường xa nắng gắt
Lời ru là bóng mát
Lúc con lên núi thăm
Lời ru cũng gặp ghềnh
Khi con ra biển rộng
Lời ru thành mênh mông.

Xuân Quỳnh

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất từ câu 1 đến câu 8 và ghi vào giấy kiểm tra

(Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

Câu 1. Bài thơ được sáng tác theo thể thơ nào?

- A. Thơ lục bát
B. Thơ bốn chữ
C. Thơ năm chữ
D. Thơ tự do

Câu 2. Bài thơ “Lời ru của mẹ” chủ yếu sử dụng nhịp thơ nào?

- A. Nhịp thơ 2/3 và 3/2
B. Nhịp thơ 4/1 và 3/2
C. Nhịp thơ 1/4 và 4/1
D. Nhịp thơ 4/1 và 2/3

Câu 3. Đây là đối tượng bày tỏ cảm xúc trong bài thơ?

- A. Mẹ
B. Con
C. Lời ru
D. Đất trời

Câu 4. Cảm xúc mà nhân vật bộc lộ trong bài thơ là gì?

- A. Sự nhớ mong của mẹ dành cho con
B. Tình cảm yêu thương của mẹ dành cho con
C. Niềm hạnh phúc của mẹ bởi vì có con ở bên
D. Sự thấu hiểu của mẹ về những gì con đã trải qua

Câu 5. Bài thơ “Lời ru của mẹ” nhấn mạnh vai trò nào của người mẹ đối với con cái?

- A. Là người dạy dỗ con thành tài
- B. Là người luôn sẵn sàng dành con
- C. Là người sinh ra và nuôi con khôn lớn
- D. Là người đưa con tới với ước mơ

Câu 6. Chủ đề của bài thơ này là gì?

- A. Ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng và cao quý
- B. Ca ngợi sự hi sinh mà người mẹ dành cho con
- C. Ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên đất trời
- D. Ca ngợi sự trưởng thành của con khi có mẹ ở bên

Câu 7. Hình ảnh “Lời ru” trong bài thơ tượng trưng cho điều gì?

- A. Niềm hạnh phúc của mẹ khi nhìn con lớn lên
- B. Khát vọng được lớn lên và tự do của con
- C. Nỗi lo lắng của mẹ về tương lai phía trước
- D. Sự che chở, bầu bạn của mẹ đối với con

Câu 8. Câu thơ dưới đây sử dụng biện pháp tu từ nào?

*Khi con vừa tỉnh giấc
Thì lời ru đi chơi*

- A. Ẩn dụ
- B. Nhân hóa
- C. So sánh
- D. Hoán dụ

Câu 9. Tìm và nêu tác dụng của hai biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong những dòng thơ dưới đây:

*... “Và khi con đến lớp
Lời ru ở cổng trường
Lời ru thành ngọn cỏ
Đón bước bàn chân con”.*

Câu 10. Hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 5 – 7 dòng về thông điệp mà em nhận được sau khi đọc bài thơ: “Lời ru”.

PHẦN II. VIẾT (4 điểm)

Viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em có dịp tìm hiểu và yêu thích.

----Hết----

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS VIỆT HÙNG

ĐỀ CHÍNH THỨC

Đề 2 (Đề gồm 02 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
NĂM HỌC: 2024 – 2025
MÔN: NGỮ VĂN 7

Thời gian làm bài: 90 phút

Ngày kiểm tra: 05/11/2024

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới.

TRƯA HÈ

Bà ru cháu buổi trưa
Nhỏ dần trong tiếng võng
Dòng sông trôi phẳng lặng
Ngọn gió thổi hiu hiu
Nắng xanh vườn chuối tiêu
Thoảng mùi hương hoa lý

Ngủ đi, ngủ đi bé
Mẹ cấy hợp tác về
Bắt con cá rô trê
Mang về cho cái ngủ

Con Vện nằm trước cửa
Chân kê mồm lim dim
Xoải cánh phơi bên thềm
Con gà mơ cũng ngủ
Chưa đến mùa gặt lúa
Máy tuốt vẫn nằm yên
Sổ chằm công gấp nguyên
Đợi bố về tính điểm
Võng thừa dân cọt kẹt
Bà cũng thiu thiu rồi
Bé say trong giấc dài...
Cả nhà đều ngủ hết
Chỉ con cò còn thức
Bay lả trong giấc mơ

5 - 1964

(Xuân Quỳnh, *In trong Hoa dọc chiến hào*, NXB Văn học, 1968)

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất từ câu 1 đến câu 8 và ghi vào giấy kiểm tra

(Mỗi câu đúng được 0.25 điểm).

Câu 1. Bài thơ được sáng tác theo thể thơ nào?

- A. Thơ lục bát
B. Thơ năm chữ
C. Thơ bốn chữ
D. Thơ tự do

Câu 2. Bài thơ “Trưa hè” chủ yếu sử dụng nhịp thơ nào?

- A. Nhịp thơ 2/3 và 3/2
B. Nhịp thơ 4/1 và 3/2
C. Nhịp thơ 1/4 và 2/3
D. Nhịp thơ 4/1 và 2/3

Câu 3. Cụm từ “phẳng lặng” trong câu thơ “Dòng sông trôi phẳng lặng” của bài thơ thuộc loại từ nào?

- A. Từ ghép đẳng lập
B. Từ ghép chính phụ
C. Từ láy toàn phần
D. Từ láy bộ phận

Câu 4. Cảm xúc chủ đạo mà bài thơ “Trưa hè” của Xuân Quỳnh mang lại là gì?

- A. Sự thích thú với mùa hè
B. Sự vui vẻ, hạnh phúc
C. Sự tĩnh lặng, êm ái
D. Sự náo nhiệt, sôi động

Câu 5. Bài thơ miêu tả điều gì vào buổi trưa hè?

- A. Lời ru đưa cháu vào giấc ngủ của người bà trong một buổi trưa hè
- B. Cảnh vật và con người trong không gian sôi động, vui tươi của buổi trưa hè
- C. Khung cảnh đồng quê lao động nhộn nhịp, náo nức trong những ngày hè
- D. Cảnh vật và con người trong không gian yên tĩnh của buổi trưa hè

Câu 6. Hình ảnh nào gợi lên không khí của buổi trưa hè?

- A. Tiếng máy tuốt lúa rộn ràng
- B. Mẹ đi cấy hợp tác về
- C. Cánh đồng hoa cải vàng rực rỡ
- D. Con cò bay lả trong giấc mơ

Câu 7. Câu thơ “Ngọn gió thổi hiu hiu” mang ý nghĩa biểu đạt gì trong việc miêu tả khung cảnh thiên nhiên?

- A. Gợi lên cơn gió mạnh làm khuấy động không gian
- B. Tạo cảm giác nhẹ nhàng, mát mẻ giữa cái nắng nóng
- C. Miêu tả sự thay đổi của thời tiết khi mùa hè về
- D. Góp phần tạo cảm giác ngọt ngào của buổi trưa hè

Câu 8. Tại sao tác giả lại nhấn mạnh đến việc “Bà cũng thiu thiu rồi” trong bài thơ?

- A. Để nhấn mạnh sự mệt mỏi của bà sau những công việc vất vả hàng ngày
- B. Để diễn tả hình ảnh tất cả mọi người đều chìm vào giấc ngủ trưa hè
- C. Để thể hiện sự già đi, ngày càng yếu ớt hơn vì tuổi tác đã cao của bà
- D. Để tạo ra sự hòa hợp giữa con người với thiên nhiên trong giấc ngủ trưa

Câu 9. Tìm và nêu tác dụng của hai biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong những dòng thơ dưới đây:

... “Con Vện nằm trước cửa
Chân kê mồm lim dim
Xoải cánh phơi bên thềm
Con gà mơ cũng ngủ

Và:

... “Cả nhà đều ngủ hết
Chỉ con cò còn thức
Bay lả trong giấc mơ”

Câu 10. Hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 5 – 7 dòng về thông điệp mà em nhận được sau khi đọc bài thơ: “Trưa hè”.

PHẦN II. VIẾT (4 điểm)

Viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em có dịp tìm hiểu và yêu thích.

----Hết----

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới

TRỜI XANH CỦA MỖI NGƯỜI

*Bầu trời xanh của bà
Vuông bằng khung cửa sổ
Bà nhìn qua mỗi chiều
Nhớ bao là chuyện cũ*

*Trời xanh của mẹ em
Là vệt dài tím tắp
Khi nhắc về bố em
Mắt mẹ nhìn đăm đăm*

*Trời xanh của bố em
Hình răng cửa nham nhở
Trời xanh giữa đạn bom
Rách, còn chưa kịp vá*

*Trời xanh của riêng em
Em chưa nhìn thấy hết
Dài và rộng đến đâu
Ai bảo giùm em biết?*

*Dài và rộng đến đâu
Lớn rồi em sẽ biết*

(Xuân Quỳnh, *In trong Chờ trăng*, NXB Hà Nội, 1981)

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất từ câu 1 đến câu 8 và ghi vào giấy kiểm tra

(Mỗi câu đúng được 0.25 điểm).

Câu 1. Bài thơ được sáng tác theo thể thơ nào?

- A. Thơ lục bát
B. Thơ bốn chữ
C. Thơ năm chữ
D. Thơ tự do

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong bài thơ là gì?

- A. Biểu cảm
B. Miêu tả
C. Nghị luận
D. Tự sự

Câu 3. Hiện tượng từ ngữ nào sau đây nêu đúng mối quan hệ về nghĩa của từ “mắt” trong câu thơ “Mắt mẹ nhìn đăm đăm” và từ “mắt” trong câu “Quả na đang mở mắt”?

- A. Hiện tượng đồng âm
B. Hiện tượng trái nghĩa
C. Hiện tượng đồng nghĩa
D. Hiện tượng đa nghĩa

Câu 4. Đây là đối tượng bày tỏ cảm xúc trong bài thơ?

- A. Em
B. Bà
C. Mẹ
D. Bố

Câu 5. Cảm xúc mà nhân vật bộc lộ trong bài thơ là gì?

- A. Sự lo lắng, bất an trước việc không ai có “trời xanh” giống nhau
B. Sự háo hức và khát khao tìm thấy “trời xanh” của riêng mình

C. Sự thất vọng và buồn bã vì chưa tìm được “trời xanh” của riêng mình

D. Sự ngạc nhiên và thán phục trước “trời xanh” khác biệt ở mỗi người

Câu 6. Hình ảnh “vết dài tứ tấp” khi nhắc đến “trời xanh của mẹ” có ý nghĩa gì?

A. Cuộc sống đầy gian truân

B. Kỉ niệm về những ngày dài

C. Sự chờ đợi và hi vọng

D. Niềm vui giản dị trong cuộc sống

Câu 7. Chủ đề chính của bài thơ “Trời xanh của mỗi người” là gì?

A. Khám phá thiên nhiên và vũ trụ bao la

B. Sự khao khát tự do và ước mơ của con người

C. Tình cảm gia đình và tình yêu quê hương

D. Cuộc sống vất vả của người lao động

Câu 8. Tại sao tác giả lại sử dụng hình ảnh “Hình răng cửa nham nhở” khi nói về “trời xanh của bố”?

A. Để thể hiện sự tàn phá của chiến tranh

B. Để nói về sự u ám trong cuộc sống

C. Để miêu tả vẻ đẹp khác biệt của bầu trời

D. Để nhấn mạnh sự biến động trong tâm hồn

Câu 9. Tìm và nêu tác dụng của hai biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong những dòng thơ dưới đây:

... “Trời xanh của riêng em

Em chưa nhìn thấy hết

Dài và rộng đến đâu

Ai bảo giùm em biết?”

Câu 10. Hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 5 – 7 dòng về thông điệp mà em nhận được sau khi đọc bài thơ: “Trời xanh của mỗi người”.

PHẦN II. VIẾT (4 điểm)

Viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em có dịp tìm hiểu và yêu thích.

----Hết----